TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 337/2019/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Văn Thành

Các thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hoa - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 68/2018/QĐST-HC ngày 31 tháng 10 năm 2018.

Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đã căn cứ a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 1 Điều 123, điểm g, h khoản 1 Điều 143, Điều 144 của Luật tố tụng hành chính năm 2015, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc *"Khiếu kiện đối với hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc về cưỡng chế thu hồi đất"*, giữa:

Người khởi kiện: Bà Lê Thị M, sinh năm 1958

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 4B, xã T L, huyện X M, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện X M

Địa chỉ: số 151, Quốc lộ 55, thị trấn Ph B, huyện X M, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Địa chỉ: số 01 Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Công ty Cổ phần Cao su Th Nh

Địa chỉ: số 256 đường 27/4, phường Ph Tr, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Công ty Cổ phần nông nghiệp H L

Địa chỉ: số 60B Nguyễn Văn Thủ, phường Đ K, Quận 1, thành phố Hồ

Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 12 tháng 11 năm 2018 của người khởi kiện, bà Lê Thị M kháng cáo yêu cầu hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính với lý do: Lỗi do cơ quan Nhà nước làm cho chủ thể có quyền không thể khởi kiện trong phạm vi thời hiệu khởi kiện; lỗi của cơ quan nhà nước trong việc cưỡng chế thu hồi đất mà không tính vào thời hiệu khởi kiện.

XÉT THẤY:

Tại Quyết định số 743/QĐ-UBT ngày 20 tháng 4 năm 1994 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (BR-VT) về việc giải quyết đơn khiếu nại của 26 hộ dân Bàu Ngứa, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc (trong đó có hộ ông Phan Văn Thành, chồng bà Mua) có nội dung: Không chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường công khai phá đất, hoa màu, nhà cửa của các hộ dân, vì:

- Vùng đất nói trên là khu vực rừng phòng hộ đầu nguồn, đã được Chính phủ phê duyệt đưa vào quy hoạch đầu tư trồng cây cao su. Việc các hộ dân tự ý phá rừng làm rẫy, cư trú, canh tác trái phép là vi phạm quy định về quản lý và bảo vệ rừng của Nhà nước.

- Công ty Cao su Thống nhất (đơn vị được Chính phủ giao đất để trồng cây cao su đã giải quyết trả tiền công lao động, công dọn cây cho tất cả 342 hộ dân trong khu vực (trong đó có cả các hộ có đơn khiếu nại nói trên) là phù hợp với giá lao động thực tế tại địa bàn huyện Xuyên Mộc.

Việc khiếu nại của các hộ dân kéo dài từ năm 1998 đến năm 2004 đã được cơ quan chức năng từ địa phương đến trung ương giải quyết khiếu nại, có nội dung không chấp nhận khiếu nại, cụ thể:

Tại Quyết định 3166/QĐ-UB ngày 08 tháng 12 năm 1998, Ủy ban nhân dân tỉnh BR-VT về việc giải quyết khiếu nại, có nội dung bác đơn khiếu nại của 54 hộ dân.

Tại Quyết định số 3403/QĐ-UB ngày 01 tháng 7 năm 1999, Ủy ban nhân dân dân tỉnh BR-VT về việc giải quyết đơn khiếu nại, với nội dung: Bác đơn khiếu nại của 54 hộ dân, thuộc Đông lộ 328, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc, yêu cầu đòi bồi thường công khai phá đất, hoa màu, trong khu vực giải tỏa đã giao cho Công ty cao su Thống nhất, đưa vào liên doanh Việt Nam- BELARUS (VIBELATEC) để trồng cao su đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tại Văn bản số 932/BTNMT-TTr ngày 31 tháng 3 năm 2004, Bộ Tài nguyên và Môi trường có nội dung: Vụ khiếu nại của các hộ dân đã được Thủ

tướng Chính phủ chỉ đạo Thanh tra Nhà nước xem xét giải quyết và thống nhất với nội dung Quyết định số 3403/QĐ-UB ngày 01/7/1999 của UBND Tỉnh BR-VT.

Đến ngày 07/02/2018 bà Lê Thị M khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hành chính là quá thời hiệu khởi kiện theo quy định điểm a khoản 3 Điều 116 luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Người kháng cáo, bà Lê Thị M yêu cầu hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính với lý do hết thời hiệu khởi kiện là do lỗi của cơ quan nhà nước làm cho bà Mua không thể khởi kiện trong phạm vi thời hiệu khởi kiện, là không phù hợp với quá trình khiếu nại của bà Mua, nên không có cơ sở để chấp nhận.

Do đó, Hội đồng phúc thẩm bác đơn kháng cáo của người khởi kiện, bà Lê Thị M và giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 33 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 68/2018/QĐST-HC ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu để trả lại đơn khởi kiện, tài liệu chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu.

2/ Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Lê Thị M được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

3/ Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
– Tòa án nhân dân tối cao;
– VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
– TAND tỉnh BRVT;
– VKSND tỉnh BRVT;
– Cục THADS tỉnh BRVT;
– Các đương sự (5);
– Lưu (3) 11b (QĐ-PTHH).

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đặng Văn Thành

Các Thẩm phán **Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp**

Đỗ Đình Thanh **Đinh Ngọc Thu Hương** **Đặng Văn Thành**